

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày: 26.5.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng
Bà Lê Thị Thu Huệ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thái - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Pha - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2018, tại Nhà văn hóa phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với:

* Bị cáo: **Đỗ Vĩnh T** - Sinh ngày: 21/5/1991, tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và cư trú ở: Tổ X, phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; con ông Đỗ D và bà Trương Thị T1; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/9/2011, Tòa án quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng xử 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 116/HSST.

Nhân thân: Ngày 28/5/2008, Tòa án huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 26/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/01/2018. *Có mặt.*

* *Người bị hại:* Ông **Phạm Viết L** - Sinh năm 1985 - Địa chỉ: Tổ V, phường C, quận K, Tp. Đà Nẵng. *Vắng mặt*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Phạm L1** - Sinh năm 1967 - Địa chỉ: số Z đường Đ, quận K, Tp.Đà Nẵng. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Vĩnh T có quan hệ hàng xóm với anh Phạm Viết L. Do không có tiền tiêu xài nên Đỗ Vĩnh T nảy sinh ý định gian dối thuê loa của anh Phạm Viết L để đem bán, cụ thể:

- Lần 1: Vào ngày 12/11/2017, T đến gặp anh L nói đang tổ chức sinh nhật và cần thuê loa để sử dụng, anh L đồng ý rồi thỏa thuận cho T thuê 01 loa hiệu TemeiSheng model 21503 kèm 01 micro với giá 300.000 đồng/01 ngày. Khi thuê được loa, T đem bán cho ông Phạm L1 được số tiền 3.400.000 đồng, T tiêu xài cá nhân hết.

- Lần 2: Ngày 13/11/2017, T tiếp tục đến nhà anh L để thuê loa và đưa ra thông tin gian dối đã cho khách Tây thuê loa lần trước với giá 500.000 đồng (anh L hưởng 300.000 đồng, T hưởng 200.000 đồng), anh L tin tưởng nên cho T thuê thêm 01 loa hiệu TemeiSheng model 21512 kèm 02 micro với giá 300.000 đồng/01 ngày. Khi có được loa, T tiếp tục đem bán cho ông Phạm L1 được số tiền 3.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Khi đến thời hạn trả loa, anh L yêu cầu nhưng T không trả nên ngày 14/11/2017 anh L đến trình báo tại Công an phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Theo kết quả của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định giá của: 01 Loa TemeiSheng model 21503 là 9.200.000 đồng; 01 Loa TemeiSheng model 21512 là 9.180.000 đồng; 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu hồng - tím có chữ UHF là 100.000 đồng; 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu đen có chữ UHF là 300.000 đồng ;01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu xanh dương là 300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Đỗ Vĩnh T chiếm đoạt được là **19.080.000đ**.

Vật chứng thu giữ: 01 Loa TemeiSheng model 21503, 01 Loa TemeiSheng model 21512, 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu hồng - tím có chữ UHF, 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu đen có chữ UHF, 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu xanh dương (Ngày 05/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho anh Phạm Viết L).

Trách nhiệm dân sự:

- Anh Phạm Viết L đã nhận lại tài sản và tự thỏa thuận với gia đình Đỗ Vĩnh T nhận số tiền 1.000.000 đồng bồi thường thiệt hại. Anh L có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm.

- Ông Phạm L1 và đại diện gia đình Đỗ Vĩnh T đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 6.900.000 đồng. Ông L1 không có yêu cầu gì thêm.

* Tại Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đỗ Vĩnh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo” khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng: khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Đỗ Vĩnh T từ 15 đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Tôi rất ân hận về việc làm sai trái của bản thân, tôi xin lỗi người bị hại, gia đình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho tôi, tôi xin hứa không bao giờ tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ trong hồ sơ

vụ án cũng như lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Có căn cứ để xác định: Bằng thủ đoạn gian dối thuê tài sản để đem bán, vào ngày 12/11/2017 và ngày 13/11/2017, Đỗ Vĩnh T chiếm đoạt của anh Phạm Viết L 02 loa hiệu TemeiSheng model 21503 kèm 03 micro, tổng trị giá tài sản Đỗ Vĩnh T chiếm đoạt là 19.080.000 đồng. Hành vi phạm tội của Đỗ Vĩnh T thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố.

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã 02 lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng vẫn không xem đó là bài học để sửa đổi bản thân; với bản tính ham hưởng thụ, lười lao động, bị cáo tiếp tục phạm tội để có tiền thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất lòng tin trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Ngày 28/9/2011, Tòa án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử bị cáo 03 năm tù theo Bản án số 116/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành xong về phần dân sự nên thuộc trường hợp chưa được xóa án tích do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; trong vụ án này bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại và người bị hại có đơn bãi nại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Tang vật của vụ án là: 01 Loa TemeiSheng model 21503, 01 Loa TemeiSheng model 21512, 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu hồng - tím có chữ UHF, 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu đen có chữ UHF, 01 Micro màu vàng đồng, chuôi màu xanh dương. Ngày 05/12/2017, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại những tài sản trên cho anh Phạm Viết L là phù hợp với quy

định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên HĐXX không xem xét.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Đỗ Vĩnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Vĩnh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

1/ Áp dụng: khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt **Đỗ Vĩnh T: 18 (Mười tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/01/2018.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Buộc Đỗ Vĩnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) kết quả xét xử.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

